TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2019/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 14 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Xóm H, thôn L, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Lê Văn L, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Xóm M, thôn L, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn L thống nhất vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chia tài sản và nợ chung: Vợ chồng thống nhất có gửi tiết kiệm tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình - Phòng giao dịch Nam Long số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Hai bên thỏa thuận mỗi người được nhận 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), chị T, anh L đã nhận đủ số tiền trên. Vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn L mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị T thỏa thuận nộp thay án phí ly hôn cho anh L. Số tiền án phí chị T phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên lai số AA/2019/0004687 ngày 28/01/2019. Trả lại cho chị T số tiền 450.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- UBND xã H;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn